#### NGUYỄN THẾ HƯNG



- Cung cấp kiến thức, kĩ năng viết bài văn nghị luận xã hội
- Tuyển chọn đề thi, hướng dẫn chi tiết và bài viết tham khảo các dạng bài nghị luận xã hội
- Dành cho GV và HS khối THCS và THPT
- Dùng cho ôn tuyển sinh vào 10 THPT và THPT chuyên
- Dùng cho ôn luyện kì thi HSG các cấp (lớp 8-12)

#### LỜI NÓI ĐẦU

. . . . . . . . . . . .

. . . . . . . . . . . . . . .

Cái đích chỉ là một điểm trong rất nhiều điểm của mỗi cuộc hành trình. Nó là điểm cuối. Nếu chúng ta không yêu điểm đầu, điểm giữa của một hành trình, điều gì đảm bảo ta sẽ thực sư yêu được điểm cuối khi ta đat đến?

— Ruby Nguyen, Sống như bông pháo hoa

Cuốn sách **Bứt phá nghị luận xã hội** mà bạn đang cầm trên tay là kết quả của một hành trình dài – từ những bài soạn, buổi dạy đầu tiên với bao bỡ ngỡ, những đêm thức trắng chấm bài, sửa câu chữ đến khoảnh khắc tôi nhận ra: Nghị luận xã hội không chỉ là một kĩ thuật viết mà hơn cả là một nghệ thuật tư duy.

Tôi còn nhớ lần học trò đưa cho tôi bài văn nghị luận xã hội đã hoàn thành và băn khoăn hỏi tôi: "Thầy ơi, em viết thế này đã đủ chưa? Làm sao để có thể viết thuyết phục hơn?" Tôi đã trả lời em: "Không phải hỏi là đủ hay chưa mà cần hỏi em đã thực sự nói được điều em muốn nói hay chưa". Đó chính là kim chỉ nam cho sự ra đời của cuốn **Bứt phá nghị luận xã hội** – một cuốn sách không chỉ hướng đến việc làm thế nào để đạt điểm cao mà còn là làm thế nào để thực sự bộc lộ tư duy và cảm xúc của mình một cách thuyết phục nhất.

Cuốn sách được chia thành bốn phần:

#### Phần I – RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NỀN TẢNG

Giới thiệu tổng quan về các dạng bài, đi sâu vào từng kĩ năng cụ thể trong tiến trình viết đoạn văn NLXH và viết bài văn NLXH (trước khi viết, trong khi viết và sau khi viết).

#### Phần II - PHƯƠNG PHÁP LÀM CÁC DẠNG BÀI CỤ THỂ

Áp dụng những kĩ năng nền tảng vào từng dạng bài NLXH cụ thể (bao gồm các dạng viết đoạn văn và viết bài văn), mỗi dạng bài đều được hướng dẫn chi tiết với các ví dụ minh họa cụ thể.

#### Phần III - ĐỀ THI - HƯỚNG DẪN LÀM BÀI - BÀI VIẾT THAM KHẢO

Tuyển chọn 83 đề thi NLXH từ dễ đến khó phù hợp với cấp THCS, THPT, phục vụ ôn tập các kì thi tuyển sinh vào 10 THPT và THPT Chuyên cũng như thi HSG các cấp, trong đó hơn 50 đề bài được hướng dẫn chi tiết. Bên cạnh đó, sách cũng cung cấp một số bài viết tham khảo chọn lọc để người đọc tiếp cận một cách hành văn cụ thể với những đề bài đã cho.

#### Phần IV. PHU LUC

Cung cấp kho bằng chứng phong phú theo các chủ điểm quan trọng; chia sẻ những trao đổi chuyên sâu về dạy học nghị luận xã hội; cung cấp một số gợi ý xây dựng đề thi sáng tạo, đổi mới và các chủ điểm nghị luận xã hội theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Quá trình viết cuốn sách này cũng chính là quá trình tôi tự học hỏi và trưởng thành. Mỗi chương, mỗi mục đều là kết quả của nhiều lần thử nghiệm, điều chỉnh và hoàn thiện. Như câu nói mở đầu, tôi yêu mến mọi điểm trên hành trình này – từ những ý tưởng đầu tiên, những lần sửa đi sửa lại và cả khoảnh khắc hoàn thành cuốn sách.

**Bứt phá nghị luận xã hội** là tâm huyết và mong mỏi của tôi – mong mỏi được đồng hành cùng thầy cô và các em học sinh trên con đường chinh phục văn nghị luận xã hội. Hi vọng thầy cô sẽ tìm thấy trong cuốn sách không chỉ là công cụ giảng dạy mà còn là nguồn cảm hứng để đổi mới phương pháp dạy học. Học sinh sẽ thấy đây không chỉ là một cuốn sách hướng dẫn kĩ năng làm bài mà còn là một người bạn, người thầy thầm lặng đồng hành trong hành trình chinh phục văn chương.

Tôi muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc đến những người đã cùng tôi tạo nên cuốn sách thật đẹp này. Cảm ơn chị Nguyễn Thị Hà, người đã dành trọn tâm huyết để vẽ bìa cuốn sách, bạn Chu Minh Anh Thơ (GV THPT Chuyên Phan Bội Châu) và chị Nguyễn Đức Tâm An (GV THCS Ngô Sĩ Liên) – những người đồng nghiệp đã đọc và góp ý cho bản thảo của tôi, cảm ơn các thế hệ học trò đã là nguồn cảm hứng bất tận và đặc biệt cảm ơn gia đình, bạn bè, người thân – những người đã kiên nhẫn và ủng hộ tôi trong suốt quá trình đầy gian khó này.

Viết, tức là được sống thêm một lần – Hemingway. Tôi hi vọng thông qua cuốn sách này, chúng ta không chỉ viết tốt hơn mà còn sống sâu sắc hơn – với những suy ngẫm, cảm xúc và giá trị mà văn chương mang lại.

Cuốn sách được tặng kèm bộ tài liệu do tác giả biên soạn. Để nhận được bộ tài liệu này, độc giả liên hệ: butphanguvan@gmail.com.

Tác giả Nguyễn Thế Hưng

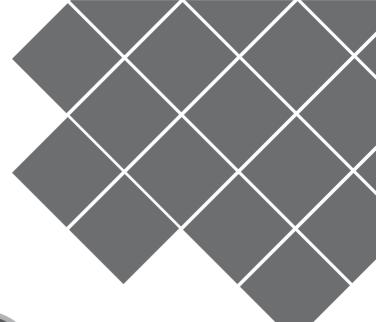
https://bit.ly/butpha-nlxh

# MụC LụC

7	Trang
PHẦN I. RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NỀN TẢNG	3
CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT CHUNG	9
1. Nhận diện một số dạng đề bài nghị luận xã hội	
2. Yêu cầu chung khi viết bài văn nghị luận xã hội	
CHƯƠNG 2. HỆ THỐNG KĨ NĂNG VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	5
1. Nhóm kĩ năng trước khi viết đoạn văn16	5
1.1. Kĩ năng phân tích đề bài	5
1.2. Kĩ năng xác định phạm vi kiến thức, bằng chứng cần huy động 16	5
1.3. Kĩ năng tìm ý và xây dựng dàn ý16	5
2. Nhóm kĩ năng trong khi viết đoạn văn17	7
2.1. Kĩ năng dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận 17	7
2.2. Kĩ năng triển khai ý	3
2.3. Kĩ năng sử dụng ngôn ngữ, diễn đạt22	2
2.4. Kĩ năng viết câu kết đoạn	1
3. Nhóm kĩ năng sau khi viết đoạn văn	5
3.1. Kĩ năng đọc lại và rà soát lỗi25	5
3.2. Kĩ năng chỉnh sửa, hoàn thiện đoạn văn	5
CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG KĨ NĂNG VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	5
1. Nhóm kĩ năng trước khi viết bài văn	5
1.1. Kĩ năng phân tích đề bài	5
1.2. Kĩ năng xác định phạm vi kiến thức, bằng chứng cần huy động 27	7
1.3. Kĩ năng định hướng nội dung và cách thức nghị luận	3
1.4. Kĩ năng tìm ý và xây dựng dàn ý	)
2. Nhóm kĩ năng trong khi viết bài văn	3
2.1. Kĩ năng viết mở bài	3
2.2. Kĩ năng giải thích	5
2.3. Kĩ năng bàn luận	3
2.3.1. Tổng quan về kĩ năng bàn luận	3
2.3.2. Kĩ năng phát triển luận điểm38	3

		Trang
	2.3.3. Kĩ năng lựa chọn và phân tích bằng chứng	40
	2.3.4. Kĩ năng phản đề, mở rộng	42
	2.3.5. Kĩ năng liên hệ bản thân và rút ra bài học	43
	2.4. Kĩ năng viết kết bài	44
	2.5. Một số kĩ năng nâng cao hiệu quả lập luận và diễn đạt	46
	2.5.1. Kĩ năng sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh, giàu sức biểu cảm	46
	2.5.2. Kĩ năng sáng tạo trong cách diễn đạt	48
	3. Nhóm kĩ năng sau khi viết bài văn	49
	3.1. Kĩ năng rà soát lỗi hình thức	49
	3.2. Kĩ năng đánh giá và cải thiện tính mạch lạc	49
	3.3. Kĩ năng đánh giá và củng cố tính logic	49
	3.4. Kĩ năng hoàn thiện văn phong, diễn đạt	50
PHÂN	N II. PHƯƠNG PHÁP LÀM CÁC DẠNG BÀI CỤ THỂ	51
CHƯƠI	NG 1. HƯỚNG DẪN VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	52
	1. Viết đoạn văn bàn về ý nghĩa của vấn đề	52
	2. Viết đoạn văn bàn về tác hại của vấn đề	54
	3. Viết đoạn văn bàn về nguyên nhân của vấn đề	57
	4. Viết đoạn văn đề xuất giải pháp cho vấn đề	59
	5. Viết đoạn văn bàn về trách nhiệm đối với một vấn đề	62
	6. Viết đoạn văn nghị luận yêu cầu trả lời câu hỏi mở	64
	7. Viết đoạn văn bình luận một ý kiến	66
CHƯƠI	NG 2. HƯỚNG DẪN VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	69
	1. Nghị luận về vấn đề rút ra từ ngữ liệu cho trước (câu chuyện, đoạn trích)	69
	2. Nghị luận về vấn đề rút ra từ một ý kiến, nhận định, sự kiện	72
	3. Nghị luận về một hiện tượng trong đời sống	76
	4. Nghị luận từ nhan đề/vấn đề cụ thể cho trước	80
	5. Nghị luận về hai vấn đề/ quan điểm	85
	6. Nghị luận yêu cầu đưa ra lựa chọn	90
	7. Nghi luân vêu cầu trả lời câu hỏi mở	95

Trai	ng
PHẦN III. ĐỀ THI - HƯỚNG DẪN LÀM BÀI - BÀI VIẾT THAM KHẢO 100	)
CHƯƠNG 1. ĐỀ THI VÀ HƯỚNG DẪN LÀM BÀI	
1. Đề bài yêu cầu viết đoạn văn101	
2. Đề bài yêu cầu viết bài văn109	)
CHƯƠNG 2. MỘT SỐ BÀI VIẾT THAM KHẢO162	)
1. Đoạn văn tham khảo	<u>)</u>
2. Bài văn tham khảo	,
PHẦN IV. PHỤ LỤC 206	5
1. Bằng chứng nghị luận xã hội207	7
1.1. Hướng dẫn cách lập sổ tay kiến thức và bằng chứng nghị luận xã hội 207	7
1.2. Tổng hợp một số bằng chứng cụ thể	3
Chủ điểm 1: Lòng nhân ái – vị tha – trách nhiệm cộng đồng208	3
Chủ điểm 2: Ý chí – nghị lực – vượt lên nghịch cảnh210	)
Chủ điểm 3: Đam mê – lí tưởng – can đảm212	<u> </u>
Chủ điểm 4: Sáng tạo – đổi mới – nghĩ khác	ļ
Chủ điểm 5: Sự trung thực và giả dối	,
Chủ điểm 6: Danh vọng, vật chất và những vấn đề thiếu lành mạnh217	7
Chủ điểm 7: Bản sắc – nguồn cội – hòa nhập	3
Chủ điểm 8: Những lối sống và quan niệm tích cực	)
Chủ điểm 9: Các hiện tượng tâm lí – xã hội đương đại220	)
2. Một số trao đổi về dạy học nghị luận xã hội221	
2.1. Xây dựng đề thi nghị luận xã hội sáng tạo, đổi mới	
2.2. Gợi ý một số chủ điểm nghị luận xã hội theo hướng phát triển phẩm chất,	
năng lực học sinh	3
a. Nhóm chủ điểm phát triển năng lực tự chủ, tự học, tự nhận thức	3
b. Nhóm chủ điểm phát triển năng lực sáng tạo, tư duy phản biện223	3
c. Nhóm chủ điểm phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác224	ŀ
d. Nhóm chủ điểm phát triển năng lực giải quyết vấn đề224	ŀ
e. Nhóm chủ điểm phát triển phẩm chất nhân ái và trách nhiệm	)
3. Trích lục những đề bài được sử dụng trong sách	)
3.1. Đề bài yêu cầu viết đoạn văn225	ĵ
3.2. Đề bài vêu cầu viết bài văn.	)



PHẦN I

## RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NÊN TẢNG

https://bit.ly/butpha-nlxh



### Chương 3 HỆ THỐNG KĨ NĂNG VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

#### Nhóm kĩ năng trước khi viết bài văn

#### 1.1. Kĩ năng phân tích đề bài

#### a. Xác định và phân tích từ khóa

- Xác định từ khóa:
- + Từ khóa là những từ ngữ then chốt chứa đựng nội dung cốt lõi của đề bài.
- + Phân biệt *từ khóa chính* (mang nghĩa bao trùm vấn đề) và *từ khóa phụ* (bổ sung ý nghĩa cho từ khóa chính).
- + Có thể chú ý các chi tiết liên quan đến bối cảnh của đề như tên tác phẩm, sự kiện, nhân vât... (nếu có) để xác đinh rõ hơn bản chất vấn đề.
  - Phân tích từ khóa:
  - + Phân tích các tầng nghĩa (nghĩa đen, nghĩa bóng, nghĩa biểu tượng) của từng từ khóa.
- + Phân tích cấu trúc cú pháp của nhận định, từ đó nhận diện mối quan hệ giữa các từ khóa hoặc vế câu. Có thể là các mối quan hệ sau: Quan hệ tương đồng (và, cùng, với, cũng...), quan hệ tương phản (nhưng, tuy, mà, song, trái lại...), quan hệ điều kiện kết quả (nếu... thì..., hễ... thì..., giá mà... thì...), quan hệ nguyên nhân kết quả (vì... nên..., do... nên..., bởi vì... cho nên...), quan hệ tăng tiến (không những... mà còn..., càng... càng...), quan hệ mục đích (để, nhằm, vì)...
- + Liên hệ từ khóa với kiến thức đã học hoặc trải nghiệm thực tế để hiểu sâu sắc hơn vấn đề.

#### b. Xác định vấn đề nghị luận

Vấn đề nghị luận là nội dung trọng tâm, cốt lõi mà đề bài yêu cầu thí sinh phải bàn luận và làm sáng tỏ. Cách xác định:

- Tổng hợp và kết nối các từ khóa đã phân tích để khái quát thành vấn đề chung
- Chú ý các thông tin về bối cảnh được cung cấp trong đề thi để xác định đúng trọng tâm cần bàn luân.

#### c. Xác định dạng đề, yêu cầu về nội dung và hình thức

- Về dạng đề: Dựa vào cách thức đặt vấn đề và yêu cầu cụ thể để xác định dạng đề (kĩ năng làm từng dạng đề cụ thể được trình bày ở phần sau của sách).
- Về yêu cầu nội dung: Xác định thao tác tư duy cần thực hiện; làm rõ phạm vi kiến thức cần huy động; xác định yêu cầu về liên hệ thực tế (nếu có).
  - Về yêu cầu hình thức: Lưu ý các yêu cầu về kiểu bài, dung lượng, thao tác lập luận...

#### Nhóm kĩ năng trong khi viết bài văn

#### 2.1. Kĩ năng viết mở bài

#### a. Lựa chọn cách mở bài

- Mở bài trực tiếp: Đi thẳng vào vấn đề nghị luận, nêu rõ chủ đề và phạm vi bài viết.
- Mở bài gián tiếp: Sử dụng phương tiện dẫn dắt như hiện tượng xã hội, trích dẫn, khái niệm liên quan để tiếp cận vấn đề nghị luận. Kiểu mở bài này giúp tạo sự tò mò và hứng thú cho người đọc.

#### b. Một số yêu cầu cơ bản khi viết mở bài

- Tính chính xác và định hướng: Nêu đúng và đủ vấn đề nghị luận; gợi mở được hướng triển khai của bài viết
- Tính súc tích, cô đọng và trôi chảy: Ngắn gọn nhưng vẫn đủ thông tin cần thiết, trích dẫn được ngữ liệu từ đề bài (nếu có)
- Tính độc đáo: Thể hiện góc nhìn riêng của người viết, tránh mở bài theo khuôn mẫu sẵn có, thể hiện được chiều sâu tư duy của học sinh, tạo tiền đề tốt cho một bài văn nghị luận.

#### c. Một số định hướng góp phần viết mở bài thêm hấp dẫn

- Lựa chọn hiện tượng đời sống, câu chuyện thực tế, kiến thức thường thức hoặc tư tưởng đạo lí có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghị luận. Từ việc mô tả ngắn gọn trong 1–2 câu, người viết chỉ ra mối liên hệ logic giữa thông tin đó với vấn đề để dẫn dắt người đọc vào vấn đề cần bàn luận.
- Trích dẫn số liệu hoặc dữ kiện có tính thuyết phục, liên quan trực tiếp đến vấn đề. Phân tích ngắn gọn ý nghĩa của số liệu, dữ kiện đó và kết nối với vấn đề nghị luận để tạo tiền đề cho phần thân bài.
- Sử dụng câu hỏi mở hoặc đề cập đến một vấn đề gây tranh luận, có tính chất kích thích tư duy phản biện của người đọc để gây thu hút. Từ câu hỏi, tạo chuyển mạch tự nhiên sang vấn đề cần nghị luận, đồng thời gợi mở hướng triển khai nội dung trong phần thân bài.

Việc áp dụng linh hoạt những định hướng trên sẽ giúp học sinh tạo ra những mở bài hấp dẫn, thể hiện tư duy sắc bén và khả năng lập luận chặt chẽ, từ đó tạo ấn tượng tốt và dẫn dắt người đọc khám phá nội dung bài viết một cách thuyết phục.

#### d. Thực hành kĩ năng viết mở bài

[Đề 36] Trong lễ khai giảng năm học, thầy hiệu trưởng Albus Dumbledore phát biểu: Mọi người vẫn có thể tìm thấy hạnh phúc, ngay trong những giờ phút tăm tối nhất cuộc đời họ, chỉ cần họ nhớ bất đèn lên.

(J. K. Rowling, *Harry Potter và tên tù nhân ngục Azkaban,* Lý Lan dịch, NXB Trẻ) Viết bài văn trình bày suy nghĩ của mình về lời khuyên trên.

#### - Mở bài trực tiếp:

**Mở bài 1.** Mọi người vẫn có thể tìm thấy hạnh phúc, ngay trong những giờ phút tăm tối nhất cuộc đời họ, chỉ cần họ nhớ bật đèn lên, câu nói thầy Albus Dumbledore, hiệu trưởng Trường Phù thủy Hogwarts chia sẻ trong một buổi lễ khai giảng tại trường tuy giản đơn nhưng lại chứa đựng một thông điệp vô cùng mạnh mẽ. Đó là bài học về cách mà mỗi chúng ta đối diện với khó khăn trong cuộc sống. Trong những khoảnh khắc tăm tối, khi mọi thứ có vẻ như không thể vượt qua, điều duy nhất chúng ta cần làm chính là không để mất đi niềm hi vọng và kiếm tìm ánh sáng, dù nó chỉ là một chút tia sáng nhỏ bé.

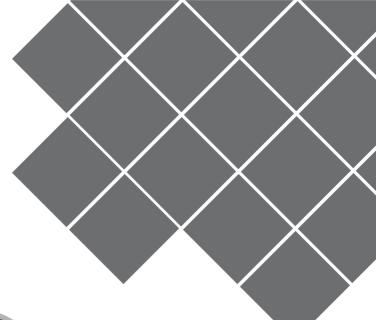
**Mở bài 2.** Giữa những thử thách, đau khổ và thất bại trong cuộc sống, làm thế nào chúng ta có thể tìm thấy hạnh phúc? Liệu rằng trong những giờ phút tăm tối, con người có thể vươn lên và tìm được lối thoát cho mình? Trong buổi lễ khai giảng, thầy hiệu trưởng Albus Dumbledore đã đưa ra một lời khuyên đầy ý nghĩa: *Mọi người vẫn có thể tìm thấy hạnh phúc, ngay trong những giờ phút tăm tối nhất cuộc đời họ, chỉ cần họ nhớ bật đèn lên.* Lời khuyên này không chỉ là một lời động viên mà còn là một thông điệp về việc giữ gìn niềm hi vọng, luôn tin vào khả năng vượt qua trắc trở của bản thân trong những thời điểm ngặt nghèo nhất.

#### - Mở bài gián tiếp:

**Mở bài 3.** Trong thần thoại Hi Lạp, Prometheus đánh cắp ngọn lửa từ các vị thần để trao cho nhân loại đang chìm trong bóng tối - biểu tượng mạnh mẽ cho sức mạnh cứu rỗi của ánh sáng. Ngọn lửa ấy không chỉ soi đường mà còn thắp lên hi vọng và sức mạnh để vươn lên. Tinh thần này vang vọng trong lời của thầy Albus Dumbledore: *Mọi người vẫn có thể tìm thấy hạnh phúc, ngay trong những giờ phút tăm tối nhất cuộc đời họ, chỉ cần họ nhớ bật đèn lên*. Cũng như Prometheus trao tặng nhân loại ánh sáng từ bên ngoài, Dumbledore nhắc nhở chúng ta về nguồn sáng tiềm ẩn bên trong - niềm tin và hi vọng có thể thắp lên ngay cả khi bóng tối bao trùm.

**Mở bài 4.** Trong bộ phim *Ma trận*, Neo đứng trước lựa chọn định mệnh: viên thuốc xanh dẫn về thế giới ảo an toàn hay viên thuốc đỏ đưa đến thực tại đầy thử thách. Bằng việc chọn đối diện với sự thật đau đớn, Neo tìm thấy sự tự do và thức tỉnh đích thực. Lựa chọn này phản ánh một chân lí sâu sắc: ánh sáng chỉ thực sự có ý nghĩa khi ta dám đương đầu với bóng tối. Lời dạy của thầy Dumbledore cũng chạm đến tinh thần ấy: *Mọi người vẫn có thể tìm thấy hạnh phúc, ngay trong những giờ phút tăm tối nhất cuộc đời họ, chỉ cần họ nhớ bật đèn lên*. Nguồn sáng đích thực không đến từ bên ngoài mà chính là khả năng thắp lên ngọn lửa nội tâm - niềm tin, hy vọng và quyết tâm - ngay cả khi đường chân trời đã khuất sau màn đêm.

**Mở bài 5.** Khi bắt đầu viết *Harry Potter*, J.K. Rowling đang đứng giữa bóng tối cuộc đời: vừa li hôn, sống trong cảnh nghèo túng và vật lộn với trầm cảm. Thế nhưng, chính trong những thời khắc tưởng chừng tuyệt vọng ấy, bà đã tìm thấy ánh sáng từ ngọn bút của mình. Con đường đời Rowling dường như hòa quyện vào lời của thầy Dumbledore trong chính tác phẩm của bà: *Mọi người vẫn có thể tìm thấy hạnh phúc, ngay trong những giờ phút* 





## PHƯƠNG PHÁP LÀM CÁC DẠNG BÀI CỤ THỂ

https://bit.ly/butpha-nlxh



#### 💵 Viết đoạn văn bàn về ý nghĩa của vấn đề

#### 1.1. Giới thiệu về dạng bài

Dạng bài này yêu cầu phân tích và làm rõ giá trị tích cực, vai trò hoặc tác động có lợi của một vấn đề, hiện tượng hay hành động cụ thể. Người viết cần thể hiện khả năng suy luận, đánh giá và thuyết phục người đọc về sự cần thiết cũng như lợi ích của vấn đề, từ đó khẳng định tầm quan trọng của nó trong đời sống.

Các từ khóa thường gặp để nhận diện dạng bài: ý nghĩa, giá trị, vai trò, sức mạnh, tác dụng, lợi ích, tầm quan trọng, sự cần thiết, hiệu quả của, ảnh hưởng tích cực, ... có ý nghĩa như thế nào, tại sao/vì sao... lại quan trọng, ... đóng vai trò gì, ... mang lại lợi ích gì... Ví dụ:

- (1) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của sự trải nghiệm trong cuộc sống.
- (2) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày về *vai tr*ò của khả năng tự nhìn nhận và đánh giá bản thân trong quá trình hoàn thiện nhân cách của mỗi người trẻ hiện nay.
- (3) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về *sức mạnh* của tinh thần dấn thân trong việc kiến tạo những giá trị bền vững cho cộng đồng.
- (4) Dựa vào những trải nghiệm của bản thân, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý *nghĩa* của việc xây dựng văn hóa "không đổ lỗi" trong môi trường học đường và gia đình.
- (5) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích *giá trị* của khoảng lặng trong việc bồi dưỡng tâm hồn mỗi người.
- (6) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về *hiệu quả* của việc học cách chấp nhận những điều không hoàn hảo trong cuộc sống.
- (7) Nhà thơ, triết gia Mark Nepo từng khẳng định: *Càng đi sâu vào trái tim mình, thế giới càng trở nên dễ hiểu hơn*. Từ nhận định này, viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) làm rõ *ý nghĩa* của sự thấu hiểu chính bản thân mình đối với người trẻ.
- (8) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về *tác dụng* của việc rèn luyện tư duy phản biện đối với học sinh.
- (9) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về ý nghĩa của việc chủ động tìm kiếm sự khác biệt đối với mỗi người.
- (10) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích *sức mạnh* của lòng trắc ẩn đối với cuộc sống mỗi người.
- (11) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày quan điểm của em về vai *trò* của việc đặt ra những câu hỏi "tại sao" trong hành trình phát triển bản thân của người trẻ.

#### 1.2. Hướng dẫn kĩ năng làm bài

Để viết một đoạn văn hiệu quả về ý nghĩa, người viết có thể triển khai lí lẽ theo một trong số những hướng sau:

- (1) Góc độ cá nhân, cộng đồng, xã hội:
- Đối với cá nhân:
- + Về nhận thức: Vấn đề giúp mở rộng hiểu biết, thay đổi quan điểm, nhận ra giá trị sống nào?
  - + Về tình cảm: Vấn đề tác động đến cảm xúc và giúp trưởng thành về mặt tình cảm ra sao?
  - + Về hành đông: Vấn đề thúc đẩy thay đổi thói quen, hành vi như thế nào?
- + Về phát triển bản thân: Vấn đề giúp rèn luyện phẩm chất, kĩ năng gì cho sự hoàn thiện cá nhân?
  - Đối với cộng đồng và xã hội:
  - + Về mối quan hệ: Vấn đề cải thiện sự gắn kết giữa con người ra sao?
  - + Về phát triển xã hội: Vấn đề đóng góp gì cho việc xây dựng cộng đồng tốt đẹp hơn?
- + Về giải quyết vấn đề xã hội: Vấn đề giúp khắc phục những bất cập nào trong đời sống cộng đồng?
  - (2) Góc độ vật chất và tinh thần:
  - Lợi ích vật chất: Những giá trị cụ thể, đo lường được mà vấn đề mang lại.
  - Lơi ích tinh thần: Những giá tri về tâm lí, tinh thần như sư bình an, hài lòng, hanh phúc.
  - (3) Góc độ ngắn hạn và dài hạn:
  - Hiệu quả ngắn hạn: Lợi ích tức thì, trực tiếp.
  - Ý nghĩa dài han: Tác đông sâu rông, bền vững đối với tương lai.

#### Lưu ý chung:

- Lựa chọn 2–3 góc độ phù hợp nhất với đề bài để triển khai, tránh dàn trải.
- Sắp xếp lí lẽ theo trình tự logic: từ cá nhân đến xã hội, từ bề mặt đến bản chất, từ ngắn hạn đến dài hạn.
- Chú trọng phân tích sâu hơn là liệt kê đơn thuần các ý nghĩa. Sử dụng ngôn ngữ nghị luận trang trọng, tránh khẩu ngữ hay cảm tính quá mức.

#### 1.3. Thực hành

[Đề 4] Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về hiệu quả của việc học cách chấp nhận những điều không hoàn hảo trong cuộc sống.

#### \* Phân tích đề bài

- Xác định dạng bài: Đề yêu cầu trình bày *hiệu quả*, thuộc dạng bài bàn về ý nghĩa
- Vấn đề cần bàn: Việc học cách chấp nhận những điều không hoàn hảo trong cuộc sống.

#### \* Xây dựng dàn ý:

**Mở đoạn:** Giới thiệu việc học cách chấp nhận những điều không hoàn hảo lại mang đến những hiệu quả tích cực và sâu sắc cho sự phát triển và hạnh phúc của con người.

#### Thân đoan

#### a. Giải thích

– Chấp nhận những điều không hoàn hảo: là thái độ thực tế và bao dung, là khả năng nhìn nhận, thừa nhận sự tồn tại của những giới hạn, khuyết sót, khó khăn, bất toàn (ở bản thân và người khác hay trong hoàn cảnh) mà không chìm đắm trong sự phán xét, kháng cự hay đau khổ thái quá.

#### b. Bàn về hiệu quả của việc học cách chấp nhận sự không hoàn hảo

- Việc liên tục chạy theo sự hoàn hảo tạo ra gánh nặng tâm lí, căng thẳng và lo âu thường trực. Khi học cách chấp nhận sự bất toàn, ta giải phóng bản thân khỏi cuộc chiến nội tâm không cần thiết, giảm bớt sự tự chỉ trích và thất vọng, từ đó tìm thấy sự nhẹ nhõm, bình an và hài lòng hơn với thực tại.
- Nỗi sợ thất bại, sợ mắc lỗi thường làm tê liệt hành động và cản trở học hỏi. Chấp nhận rằng sai sót là một phần tự nhiên của quá trình giúp ta dám thử nghiệm, dám dấn thân hơn. Khi vấp ngã, thay vì suy sụp, ta dễ dàng đứng dậy, rút kinh nghiệm và xem đó là cơ hội để học hỏi, từ đó trở nên kiên cường và trưởng thành hơn.
- Khi chấp nhận sự không hoàn hảo của chính mình, ta cũng dễ dàng chấp nhận và bao dung hơn với những khiếm khuyết, lỗi lầm của người khác. Điều này giúp giảm bớt sự phán xét, xây dựng lòng tin, sự thấu cảm, tạo nền tảng cho những mối quan hệ chân thành, sâu sắc và bền vững hơn.
  - Bằng chứng (ngắn gọn)
- **c. Phản đề, mở rộng:** Chấp nhận sự không hoàn hảo không có nghĩa là dung túng cho sư trì trê hay những hành vi sai trái có thể thay đổi.
- **d.** *Liên hệ bản thân:* Tự nhìn lại để thấy liệu kì vọng về sự hoàn hảo có đang khiến cuộc sống của mình trở nên nặng nề hơn không? Liệu ta có đang bỏ lỡ niềm vui từ những điều giản dị, không hoàn hảo xung quanh?

**Kết đoạn:** Khẳng định lại hiệu quả của việc chấp nhận những điều không hoàn hảo, đó là con đường hiệu quả dẫn đến sự bình an, trưởng thành và các mối quan hệ ý nghĩa trong xã hội.

#### Viết đoạn văn bàn về tác hại của vấn đề

#### 2.1. Giới thiêu về dang bài

Dạng bài này yêu cầu phân tích những tác động tiêu cực, nguy cơ và hậu quả của một vấn đề, hiện tượng hoặc hành vi đối với cá nhân và xã hội. Học sinh cần thể hiện khả năng suy luận logic, đánh giá mức độ nghiêm trọng và thuyết phục người đọc về tính cấp thiết cần giải quyết vấn đề.

#### Mghị luận về vấn đề rút ra từ ngữ liệu cho trước (câu chuyện, đoạn trích...)

#### 1.1. Giới thiệu về dạng bài

Dạng bài này yêu cầu học sinh phải đọc hiểu một ngữ liệu cho trước (có thể là câu chuyện, bài thơ, đoạn trích, lời bài hát, cảnh phim,...), rút ra một vấn đề xã hội có ý nghĩa và viết bài văn nghị luận để trình bày suy nghĩ, quan điểm của mình về vấn đề đó. Do vấn đề nghị luận không được nêu trực tiếp trong đề bài mà ẩn trong ngữ liệu, học sinh phải có khả năng phân tích, tổng hợp để tìm ra.

#### 1.2. Hướng dẫn kĩ năng làm bài

#### a. Phân tích ngữ liệu và giải thích vấn đề

- Tóm tắt nội dung: Ghi lại ngắn gọn ý chính của ngữ liệu.
- Giải nghĩa hình tượng/từ ngữ quan trọng: Xác định những yếu tố nổi bật trong ngữ liệu (nhân vật, hình ảnh, hành động, lời thoại, chi tiết,...) và giải thích ý nghĩa biểu tượng (nếu có) của những yếu tố này. Xem xét cả các yếu tố bối cảnh liên quan được cung cấp trong đề bài (tên tác giả, tên đoạn trích, bộ phim, các yếu tố văn hóa,...) để giải thích cho trúng vấn đề được đề câp.
- Rút ra vấn đề khái quát từ ngữ liệu: Xác định thông điệp chính, bài học, vấn đề xã hội mà ngữ liêu muốn đề cập đến. Đây chính là vấn đề nghi luân của bài viết.

#### b. Xây dựng lập luận

- Xây dựng luận điểm, lí lẽ, bằng chứng: Xem xét các khía cạnh khác nhau của vấn đề (nếu ngữ liệu đưa ra nhiều quan điểm khác nhau từ vấn đề đã cho) hoặc phân tích nguyên nhân, tác động của vấn đề (nêu ngữ liệu tập trung vào một vấn đề chính); Kết hợp bằng chứng từ ngữ liêu và thực tế để tăng sức thuyết phục của bài viết.
- Xem xét khía cạnh phản đề, mở rộng: Nhìn nhận vấn đề ở khía cạnh khác, xem xét trong trường hợp nào vấn đề không còn đúng hoặc cần bổ sung thêm điều kiện để thực sự hợp lí; xem xét vấn đề trong những bối cảnh rộng hơn để nhìn nhận tính đa diện của vấn đề.
  - Liên hê bản thân và đề xuất bài học, giải pháp (nếu có).

#### 1.3. Thực hành

[Đề 58] Tối thứ năm nọ, sau giờ học, Andrew vội vã ra bến tàu điện ngầm nhưng tàu đã chuẩn bị rời bến. Nếu trễ tàu, cậu phải đợi thêm ở bến hơn một tiếng đồng hồ nữa mới có chuyến tiếp theo.

#### 5 Nghị luận về hai vấn đề/ quan điểm

#### 5.1. Giới thiệu về dạng bài

Dạng bài này đưa ra hai đối tượng để người viết xem xét, phân tích trong mối tương quan với nhau. Các đối tượng này có thể là hai ý kiến, quan điểm, câu nói, nhận định, câu chuyện hoặc vấn đề có mối liên hệ với nhau. Học sinh cần phân tích được bản chất các đối tượng đồng thời khám phá, làm rõ mối quan hệ giữa chúng (tương đồng, bổ sung, tương phản...), từ đó khái quát nên một vấn đề nghị luận bao trùm, sâu sắc hơn mà cả hai đối tượng cùng hướng tới hoặc cùng làm sáng tỏ.

Dạng bài này có thể được phân chia thành hai loại nhỏ hơn dựa trên mối quan hệ thường gặp giữa hai đối tượng được đưa ra:

#### Loại 1: Hai đối tượng đồng hướng (tương đồng, gần gũi, bổ sung):

- Nhận diện: Hai đối tượng có cách diễn đạt khác nhau nhưng cùng khẳng định một chân lí, giá trị hoặc bài học chung hoặc nhìn nhận một vấn đề từ một khía cạnh, quan điểm để cùng đi đến một kết luận tương tự.
- Nhiệm vụ trọng tâm: Xác định rõ điểm chung, tư tưởng cốt lõi mà cả hai đối tượng cùng hướng tới, từ đó phân tích sâu sắc tư tưởng chung đó.

- Ví du:

[Đề 83] Sinh thời khi được hỏi *Thế nào là quốc gia hùng mạnh?,* Socrates đã trả lời rằng: Đó là quốc gia có những công dân tử tế.

John Adams cũng từng khẳng định: Sức mạnh thực sự của một quốc gia không nằm ở quân đội hùng hậu hay kinh tế phồn thịnh, mà nằm ở phẩm cách của những con người sống trong đó.

Em có suy nghĩ thế nào về những quan điểm trên?

#### Loại 2: Hai đối tượng nghịch hướng (tương phản bề ngoài, biện chứng bề sâu):

- Nhận diện: Hai đối tượng ban đầu có vẻ mâu thuẫn, trái ngược nhau, đưa ra những lời khuyên hay nhận định tưởng chừng loại trừ nhau. Tuy nhiên, khi phân tích kĩ, chúng thường không hoàn toàn phủ định nhau mà lại soi chiếu vào hai khía cạnh khác nhau của cùng một vấn đề phức tạp hoặc thể hiện một sự thật biện chứng cần được cân bằng.
- Nhiệm vụ trọng tâm: Phân tích rõ từng quan điểm trong bối cảnh, giới hạn của nó, chỉ ra điểm tưởng như mâu thuẫn, đối lập nhau; lí giải vì sao chúng không hoàn toàn loại trừ nhau mà lại cần thiết khi đặt cạnh nhau để có cái nhìn toàn diện. Từ đó, xác lập mối quan hệ giữa chúng để đưa ra những nguyên tắc ứng xử phù hợp.

- Ví du:

[Đề 69] Victor Hugo – đại văn hào Pháp từng khuyên: Hãy sống theo niềm tin của mình, bạn có thể xoay chuyển cả thế giới. Tuy nhiên, Bertrand Russell lại khẳng định: Không có gì nguy hiểm bằng việc đặt niềm tin vào tất cả moi thứ.

Hãy viết bài văn bàn luận về những quan niệm trên.

Khi xem xét đề bài trên, có thể thấy hai ý kiến của Victor Hugo và Bertrand Russell có bề ngoài đối lập nhau: một bên nhấn mạnh sức mạnh, giá trị của niềm tin, một bên cảnh báo sự nguy hiểm của niềm tin mù quáng. Tuy nhiên, khi xem xét mối quan hệ thì thấy cả hai quan điểm cùng hướng tới việc nhìn nhận niềm tin ở góc độ biện chứng, từ đó phát huy đúng ý nghĩa của nó.

#### 5.2. Hướng dẫn kĩ năng làm bài

#### a. Giải thích vấn đề nghị luận

- Giải thích ý nghĩa từng đối tượng: Trình bày ngắn gọn, rõ ràng cách hiểu của về từ khóa, thông điệp chính mà mỗi đối tượng đề cập đến.
- Xác định mối quan hệ giữa hai đối tượng: Hai đối tượng này có mối quan hệ với nhau như thế nào? (Cùng khẳng định một vấn đề? Bổ sung cho nhau khi nói về một vấn đề? Thoạt nhìn trái ngược nhưng cùng soi chiếu một vấn đề phức tạp từ hai phía?...)
- Chốt vấn đề nghị luận: Từ việc phân tích mối quan hệ, người viết cần khái quát và nêu bật vấn đề nghị luận bao trùm mà cả hai đối tượng cùng hướng đến hoặc cùng làm sáng tỏ.

#### b. Xây dựng lập luận

\* Xây dựng luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Quá trình xây dựng luận điểm, lí lẽ, bằng chứng cần phụ thuộc vào từng dạng bài cụ thể. Nếu hai đối tượng cùng hướng, người viết cần tập trung bàn về tư tưởng cốt lõi chung. Nếu hai đối tượng có mối quan hệ bổ sung/biện chứng, người viết tìm ra điểm cân bằng, sự dung hòa hoặc bài học rút ra từ sự đối lập, tương phản đó. Các luận điểm cần phải tập trung làm sáng tỏ vấn đề nghị luận đã xác định, đồng thời sử dụng những góc nhìn, sắc thái từ cả hai đối tượng ban đầu để làm phong phú cho lập luận. Dưới đây là định hướng xây dựng luận điểm, lí lẽ, bằng chứng cho mỗi loại đề bài:

Loại 1. Bàn về hai đối tượng đồng hướng

Mục đích chính là đào sâu, khẳng định và làm rõ các khía cạnh của vấn đề chung được khẳng định ở cả hai ý kiến đã cho. Hệ thống luận điểm gợi ý:

- Làm rõ bản chất của vấn đề cùng được hướng tới ở cả hai ý kiến qua những biểu hiện phong phú, đa dạng của nó hoặc nguyên nhân, nguồn gốc xuất hiện vấn đề
  - Phân tích tác động của vấn đề đó trong đời sống xã hội
  - Bàn về phương hướng, giải pháp khắc phục hoặc phát huy vấn đề đó

#### Loại 2. Bàn về hai đối tượng nghịch hướng

Mục đích chính của dạng bài này là phân tích tính hợp lí của từng góc nhìn và tìm ra điểm cân bằng hoặc bài học rút ra từ cả hai góc nhìn đó. Hệ thống luận điểm gợi ý:

- Phân tích mặt đúng đắn của quan điểm thứ nhất (Tại sao nó cần thiết trong một trường hợp nào đó?)
- Phân tích mặt đúng đắn của quan điểm thứ hai (Tại sao nó cũng cần thiết, có thể là để bổ sung, cảnh báo hoặc đưa ra một góc nhìn khác?)
- Bàn về mối quan hệ biện chứng giữa hai quan điểm. Từ đó, rút ra nguyên tắc nhận thức vấn đề từ việc cân nhắc cả hai phía.
  - \* Xem xét khía cạnh phản đề, mở rộng
- Phản đề: Ngay cả khi đã xác định mối quan hệ (đồng hướng hay nghịch hướng, bổ sung), người viết vẫn có thể đặt ra các câu hỏi phản biện: Liệu có trường hợp ngoại lệ nào không? Có góc nhìn thứ ba nào khác về vấn đề này không? Sự cân bằng có phải lúc nào cũng dễ dàng đạt được không?
- Mở rộng: Liên hệ vấn đề cốt lõi với các bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội rộng lớn hơn hoặc các vấn đề thời sự liên quan trong dòng chảy đương đại.
  - \* Liên hệ bản thân và đề xuất bài học, giải pháp:
- Chia sẻ trải nghiệm của bản thân về vấn đề và quá trình nhận thức được mối quan hệ (tương đồng hay biện chứng) giữa hai ý kiến.
- Rút ra bài học nhận thức và đề xuất những hành động, giải pháp thiết thực liên quan đến vấn đề.

#### 5.3. Thực hành

[Đề 43] Trong bài hát Vì tôi còn sống, Tiên Tiên đã cất lên thông điệp: Cứ sai đi vì cuộc đời cho phép.

Tác giả Lưu Quang Vũ trong vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt lại nhấn mạnh quan điểm: Có những cái sai không thể sửa được. Chắp vá gượng ép chỉ càng làm sai thêm. Chỉ có cách là đừng bao giờ sai nữa, hoặc phải bù lại bằng một việc đúng khác.

Từ việc trình bày suy nghĩ về hai quan niệm trên, viết bài văn nghị luận trả lời cho câu hỏi: *Trên hành trình trưởng thành, tuổi trẻ nên xem sai lầm là "đặc quyền" để dấn thân hay phải lấy đó làm "bài học" để né tránh?* 

#### Bước 1: Giải thích vấn đề nghị luận

- \* Giải thích ý nghĩa từng quan điểm:
- Quan điểm Cứ sai đi vì cuộc đời cho phép:
- + Từ khóa: *Cứ sai đi* (thái độ chủ động chấp nhận, không sợ hãi sai lầm), *cuộc đời cho phép* (sự bao dung của cuộc sống, cơ hội để sửa chữa, làm lại, đặc biệt khi còn trẻ).
- + Rút ra thông điệp chính: Khuyến khích tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám thử nghiệm, vượt qua nỗi sợ thất bại để khám phá tiềm năng bản thân và thế giới. Sai lầm được nhìn nhận như một phần tất yếu trong quá trình trưởng thành.

- Quan điểm Có những cái sai không thể sửa được...:
- + Từ khóa: sai không thể sửa được (nhấn mạnh tính nghiêm trọng, hậu quả lâu dài của một số lỗi lầm), đừng bao giờ sai nữa (sự cẩn trọng, rút kinh nghiệm), bù lại bằng việc đúng khác (ý thức trách nhiệm, nỗ lực khắc phục hậu quả).
- + Thông điệp chính: Cảnh báo về sự nguy hiểm của những sai lầm gây tổn hại lớn, từ đó nhấn mạnh tầm quan trọng của sự thận trọng, suy xét kĩ lưỡng trước khi hành động và tinh thần trách nhiêm cao khi đã pham lỗi.
  - \* Xác định mối quan hệ giữa hai quan điểm:
- Thoạt nhìn, hai quan điểm có vẻ hoàn toàn trái ngược: một bên cổ vũ *cứ sai*, một bên cảnh báo *đừng sai*.
- Tuy nhiên, về bản chất, chúng bổ sung cho nhau, tạo thành một cái nhìn toàn diện về sai lầm. Tiên Tiên nói về thái độ cần có khi đối mặt với những sai lầm mang tính thử nghiệm, khám phá trong quá trình học hỏi. Lưu Quang Vũ nhấn mạnh đến hậu quả và trách nhiệm đối với những sai lầm nghiêm trọng trong cuộc đời và xã hội.
- \* Chốt vấn đề nghị luận: Nhấn mạnh việc xây dựng một thái độ và phương pháp ứng xử đúng đắn, phù hợp của tuổi trẻ trước sai lầm trong quá trình trưởng thành, sao cho vừa giữ được tinh thần dấn thân, sáng tạo, vừa đảm bảo sự cẩn trọng, trách nhiệm và khả năng học hỏi hiệu quả.

#### Bước 2: Xây dựng lập luận

- \* Luận điểm 1: Giá trị của việc xem sai lầm là "đặc quyền" để dấn thân, mặt tích cực của tinh thần "cứ sai đi".
- Tuổi trẻ là giai đoạn vàng để tích lũy kinh nghiệm, trong đó việc thử và sai là cách học hiệu quả nhất. Sợ sai sẽ dẫn đến thụ động, bỏ lỡ cơ hội. Việc cho phép mình "được sai" trong giới hạn an toàn sẽ giúp giải phóng tâm lí sợ hãi, kích thích sự sáng tạo, dám thử nghiệm những ý tưởng mới lạ, phá cách.
- Vấp ngã và đứng dậy từ sai lầm giúp tuổi trẻ rèn luyện bản lĩnh, sự kiên cường, khả năng thích ứng và giải quyết vấn đề. Cuộc sống vốn dĩ không có công thức hoàn hảo, nhiều khi phải thử sai mới tìm ra con đường đúng đắn cho riêng mình. Tuổi trẻ có lợi thế về thời gian, nhiệt huyết và khả năng phục hồi để làm lại.
  - Bằng chứng:
- + Trần Đặng Đăng Khoa, một kĩ sư đến từ Tiền Giang nổi tiếng với hành trình vòng quanh thế giới bằng xe máy kéo dài 1.111 ngày (từ năm 2017 đến năm 2020), qua 65 quốc gia, tất cả 6 châu lục với quãng đường hơn 80.000km. Anh không phải phượt thủ chuyên nghiệp, không có ekip đi theo, không định sẵn kịch bản thành công. Mọi thứ bắt đầu đơn giản từ một tinh thần *thử đi đã*, sai cũng được, miễn là đừng đứng yên.
- + Trương Nguyện Thành, thường được biết đến với biệt danh "giáo sư quần đùi", từng trải qua tuổi thơ gian khó. Năm 19 tuổi, ông cùng em trai vượt biên sang Mỹ, đối mặt với muôn vàn thử thách: không người thân, không biết tiếng Anh, không hiểu văn hóa bản

địa... Ông đã không ngừng nỗ lực học tập, trở thành giáo sư chính thức tại Đại học Utah (Mỹ). Năm 2017, tại Đại học Hoa Sen, ông đã gây chú ý khi mặc quần đùi lên giảng đường trong một buổi học về tư duy sáng tạo. Hành động này nhằm truyền tải thông điệp: để sáng tạo, cần phá bỏ những rào cản và định kiến truyền thống. Ông từng nói: *Chấp nhận thất bại sẽ tìm thấy thành công*.

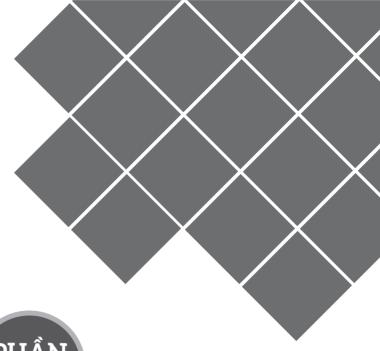
- \* Luận điểm 2: Sự cần thiết phải nhận diện những "cái sai không thể sửa được", mặt cảnh tỉnh trong nhận diện sai lầm
- Có những sai lầm gây ra hậu quả nghiêm trọng, không thể khắc phục (tổn thương tinh thần sâu sắc, mất mát niềm tin, vi phạm pháp luật,...). Sự thiếu hiểu biết, bồng bột của tuổi trẻ nếu không đi kèm với sự cẩn trọng cần thiết có thể dẫn đến những quyết định sai lầm để lại nuối tiếc cả đời.
- Trách nhiệm là một phần quan trọng của sự trưởng thành. Nhận thức được hậu quả tiềm tàng của hành động giúp người trẻ hành xử chín chắn và có trách nhiệm hơn.
  - Bằng chứng:
- + Hiện tượng bạo lực học đường, bắt nạt trực tuyến của cộng đồng mạng để lại tổn thương tâm lí nặng nề đó là những "cái sai" khó sửa chữa, phải đánh đổi bằng giá đắt. Sulli là một nữ ca sĩ và diễn viên nổi tiếng người Hàn Quốc phải đối mặt với nhiều áp lực tâm lí do sự khắc nghiệt của ngành công nghiệp giải trí và đặc biệt là bạo lực mạng. Những bình luận ác ý này gây ra chứng trầm cảm mà cô đã phải chịu đựng trong thời gian dài, dẫn tới việc cô đã tự tử tại nhà riêng ở tuổi 25, để lại nỗi tiếc thương sâu sắc và là hồi chuông cảnh tỉnh về tác hại của bạo lực mạng.
- + Năm 2023, Jacob Stevens, 13 tuổi, ở Ohio, Mỹ, tử vong sau khi thực hiện *Benadryl Challenge* thử thách nguy hiểm trên TikTok yêu cầu dùng lượng lớn thuốc chống dị ứng để tạo ảo giác. Jacob đã uống từ 12 đến 14 viên Benadryl, dẫn đến co giật và sau đó tử vong sau sáu ngày nằm trên máy thở. Sai lầm thiếu nhận thức về hậu quả đã dẫn tới mất mát không thể cứu vãn.
- \* Luận điểm 3: Xây dựng thái độ và hành xử cân bằng với sai lầm: Kết hợp "đặc quyền dấn thân" và "bài học trách nhiêm".
- Trưởng thành không phải là né tránh hoàn toàn sai lầm, cũng không phải là lao vào sai lầm một cách mù quáng. Trưởng thành là biết cách học từ sai lầm một cách khôn ngoan và có trách nhiệm.
- Cần phân biệt tính chất và mức độ của sai lầm để có cách ứng xử phù hợp. Với những sai lầm trong học tập, khám phá, thử nghiệm sáng tạo, giới trẻ có thể giữ tinh thần *cứ sai đi*, xem đó là cơ hội vàng để học hỏi. Trái lại, với những sai lầm liên quan đến đạo đức, pháp luật, an toàn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến bản thân và người khác, giới trẻ cần đề cao sự cẩn trọng, suy xét, lường trước hậu quả và tránh phạm phải.
- Thái độ mà giới trẻ cần có là dám dũng cảm thử nghiệm, cẩn trọng khi cần thiết và trung thực nhìn nhận, dám đối mặt, thừa nhận sai lầm khi mắc phải.

- Bằng chứng: Trương Hồng Siêu, nhà sáng lập Mixue, vốn sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo tại Trung Quốc, phải đối mặt với nhiều khó khăn từ nhỏ, từng bỏ học cấp hai và thử sức với nhiều công việc như nuôi chim cút và thỏ nhưng đều thất bại. Nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục, ông quyết định quay lại học và theo học tại Đại học Kinh tế và Đại học Luật Hà Nam. Sau rất nhiều lần thất bại liên tiếp, ông vẫn không nản lòng mà tiếp tục điều chỉnh chiến lược kinh doanh, học hỏi từ những sai lầm và cuối cùng đã xây dựng Mixue trở thành chuỗi cửa hàng đồ uống lớn mạnh với hơn 46.000 cửa hàng trên toàn cầu.
  - \* Xem xét khía cạnh phản đề, mở rộng:
  - Phản đề:
- + Làm thế nào để phân biệt rạch ròi giữa điều sai lầm được phép và cái sai không thể sửa được khi ranh giới đôi khi rất mong manh? Áp lực xã hội, sự phán xét có thể khiến người trẻ không dám cứ sai đi ngay cả với những lỗi nhỏ hoặc ngược lại, sự bao che có thể khiến họ không nhận thức được tính nghiêm trọng của lỗi lầm.
- + Việc dũng cảm nhìn nhận, đối diện với những lỗi lầm đã gây ra không đồng nghĩa với sự chìm đắm trong quá khứ, để những sai lầm đó cản bước tiến của người trẻ trong tương lai. Từ đó suy tư về sự tha thứ (cho bản thân và cho người khác) sau khi sai lầm đã xảy ra.
- Mở rộng: Trong bối cảnh xã hội hiện đại, với nhiều cơ hội và thách thức, người trẻ nên tiếp cận sai lầm như thế nào? Mạng xã hội có ảnh hưởng như thế nào đến cách chúng ta nhìn nhân sai lầm?
  - \* Liên hệ bản thân và đề xuất bài học:
  - Chia sẻ những trải nghiệm cá nhân về việc mắc sai lầm.
- Bài học và định hướng: Hiểu rằng sai lầm là một phần của hành trình trưởng thành, quan trọng là thái độ và cách ứng xử với nó, cần dung hòa tinh thần can đảm dấn thân với sự cẩn trọng và tinh thần trách nhiệm. Bên cạnh đó là bài học về việc bình tĩnh đối mặt, trung thực nhận lỗi, phân tích nguyên nhân, tìm cách khắc phục hậu quả tốt nhất có thể, rút kinh nghiệm để không lặp lại cũng như rèn luyện lòng bao dung với lỗi lầm của bản thân và người khác.
- Trả lời câu hỏi đề bài: Khẳng định tuổi trẻ không nên cực đoan xem sai lầm chỉ là "đặc quyền" để dấn thân bất chấp, cũng không phải chỉ là "bài học" để sợ hãi né tránh mọi rủi ro. Con đường trưởng thành đúng đắn là biết dung hòa cả hai: Dũng cảm dấn thân có kiểm soát, sai lầm có trách nhiệm và học hỏi không ngừng từ cả thành công lẫn thất bại. Từ đó, gửi gắm thông điệp về sự trưởng thành khôn ngoan: Hãy giữ ngọn lửa nhiệt huyết của Tiên Tiên để khám phá thế giới nhưng cũng cần mang theo sự trải nghiệm, trách nhiệm của Lưu Quang Vũ để bước đi vững vàng hơn trên hành trình cuộc đời dài rộng.

#### Nghị luận yêu cầu đưa ra lựa chọn

#### 6.1. Giới thiệu về dạng bài

Dạng bài nghị luận xã hội này đặt người viết vào một tình huống phải cân nhắc giữa hai (hoặc nhiều) lựa chọn, quan điểm, cách tiếp cận hoặc con đường hành động cụ thể. Dạng



PHẦN III

### ĐỀ THI HƯỚNG DẪN LÀM BÀI BÀI VIẾT THAM KHẢO

https://bit.ly/butpha-nlxh



### Chương 1 DÈ THI VÀ HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

#### 1 Đề bài yêu cầu viết đoạn văn

#### 1.1. Đề thi có đáp án, hướng dẫn chi tiết

[Đề 1] Nhà thơ, triết gia Mark Nepo từng khẳng định: Càng đi sâu vào trái tim mình, thế giới càng trở nên dễ hiểu hơn. Từ nhận định này, viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) làm rõ ý nghĩa của sự thấu hiểu chính bản thân mình đối với người trẻ.

#### Hướng dẫn:

**1. Mở đoạn:** Giới thiệu nhận định sâu sắc của Mark Nepo và khẳng định tầm quan trọng đặc biệt của việc tự thấu hiểu đối với hành trình trưởng thành của tuổi trẻ.

Gợi ý: Mark Nepo từng chiêm nghiệm: *Càng đi sâu vào trái tim mình, thế giới càng trở nên dễ hiểu hơn* – lời khẳng định này gợi mở một bài học vô giá về ý nghĩa của sự tự thấu hiểu, đặc biệt là đối với người trẻ đang trên hành trình định vị bản thân và khám phá cuộc đời.

#### 2. Thân đoan

#### a. Giải thích

- \* Giải thích nhân định:
- đi sâu vào trái tim mình: là hành trình chủ động khám phá thế giới nội tâm nhận diện giá trị cốt lõi, lắng nghe cảm xúc, thấu hiểu điểm mạnh yếu, kết nối với bản thể chân thực.
- thế giới càng trở nên dễ hiểu hơn: Khi đã có lăng kính vững vàng từ sự tự nhận thức, con người sẽ nhìn nhận các sự vật, hiện tượng, con người và các mối quan hệ bên ngoài một cách sáng suốt, bình tĩnh và sâu sắc hơn, bớt đi sự hoang mang, mơ hồ.
- \* Giải thích vấn đề nghị luận: thấu hiểu bản thân là thấu rõ suy nghĩ, cảm xúc, mục tiêu, động lực của mình, làm nền tảng để người trẻ đưa ra quyết định đúng đắn và sống ý nghĩa

#### b. Bàn về ý nghĩa của sự thấu hiểu chính bản thân mình

- Việc hiểu rõ đam mê, năng lực và giá trị thực sự giúp người trẻ lựa chọn con đường học tập, sự nghiệp phù hợp, tránh lãng phí thời gian vào những lựa chọn sai lầm do chạy theo đám đông hay áp lực bên ngoài.
- Khi hiểu mình, chấp nhận cả điểm mạnh lẫn điểm yếu, người trẻ sẽ có nền tảng tự tin vững chắc từ nội tại, không còn quá phụ thuộc vào sự phán xét hay công nhận từ bên ngoài. Họ dám sống thật với chính mình, dám đối mặt thử thách bằng sức mạnh nội sinh.
- Hiểu mình giúp giao tiếp chân thành, thấu cảm hơn, là nền tảng cho các mối quan hệ lành mạnh trong xã hội.
  - Bằng chứng (ngắn gọn).

[Đề 42] Can đảm không có nghĩa là không sợ hãi. Can đảm là vẫn làm đến cùng mặc cho nỗi sợ bủa vây. (Donald Trump).

Em hãy viết bài văn nghị luận bàn về ý kiến trên.

#### Hướng dẫn:

#### 1. Giải thích vấn đề nghị luận

- \* Giải thích nhân đinh:
- Từ khóa:
- + can đảm: sự dũng cảm, gan dạ không run sợ trước hiểm nguy, thường gắn liền với những hành động anh hùng, là sức mạnh tinh thần khi gặp phải những chướng ngại
- + sợ hãi: phản ứng cảm xúc tự nhiên, cơ bản, mang tính bản năng, thường được kích hoạt khi con người nhận diện mối đe dọa hoặc hiểm nguy. Con người còn có vô vàn nỗi sợ như sợ thất bại, sợ bị từ chối, sợ bị phán xét, sợ cô đơn, sợ sự thay đổi, sợ cái không biết, sợ không đủ tốt...
  - Xem xét các cấu trúc câu:
- + Cấu trúc phủ định ...không có nghĩa là... dùng để phủ quyết một quan niệm sai lầm phổ biến đang tồn tại.
- + Cấu trúc khẳng định *Can đảm là...* nhằm thiết lập định nghĩa mới, xác định bản chất của can đảm là những hành động kiên trì, bền bỉ, quyết tâm theo đuổi mục tiêu (*vẫn làm đến cùng*) trong điều kiện khó khăn (*mặc cho nỗi sợ bủa vây*).
- Rút ra ý nghĩa cơ bản của nhận định: Câu nói đi từ phủ định cái sai đến khẳng định cái đúng, cung cấp một cái nhìn thấu đáo và nhân văn về lòng can đảm. Lòng can đảm không đòi hỏi con người phải trở thành kẻ không biết sợ mà là người biết huy động sức mạnh của ý chí để hành động một cách có mục đích ngay cả khi nỗi sợ đang hiện diện.
- \* Chốt vấn đề nghị luận: Khẳng định tầm quan trọng của lòng can đảm như một phẩm chất cần thiết để vượt lên trên nỗi sơ hãi đang hiện hữu.

#### 2. Xây dựng lập luận

- \* Luận điểm 1: Lí giải nguyên nhân sợ hãi là điều không thể tránh khỏi trong tâm lí con người
- Bản chất cuộc sống vốn phức tạp, nỗi sợ hiện diện một cách đa hình, len lỏi vào mọi ngóc ngách của đời sống. Từ bản chất sinh tồn, sợ hãi là bản năng để chúng ta nhận diện và tránh né nguy hiểm.
- Từ ý thức về sự hữu hạn của bản thân và sự bất định của cuộc đời, con người nảy sinh những nỗi sợ nền tảng như sợ cái chết, sợ sự vô nghĩa, sợ sự cô đơn, sợ sự mất mát tự do... Ngoài ra, sự thiếu hụt thông tin, sự mơ hồ của tương lai hay phức tạp của các mối quan hệ cũng tạo ra môi trường cho nỗi sợ nảy sinh sợ sai lầm, sợ thất bại, sợ bị lừa dối, sợ không thể kiểm soát...

#### 🚺 Đoạn văn tham khảo

[Đề 4] Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về hiệu quả của việc học cách chấp nhận những điều không hoàn hảo trong cuộc sống.

Học cách chấp nhận những điều không hoàn hảo trong cuộc sống mang đến những hiệu quả tích cực cho sư phát triển cũng như hanh phúc của con người. Đó là thái đô thực tế và bao dung, là khả năng nhìn nhận những điều chưa trọn vẹn - từ ngoại hình không như ý, tài năng còn han chế đến những kết quả không như kì vong - mà không đắm chìm trong phán xét hay đau khổ. Khi mải miết chạy theo sự hoàn hảo, ta vô tình gieo mầm lo âu trong tâm hồn; ngược lại, chấp nhận những khiếm khuyết giúp ta nhẹ nhõm hơn, giải phóng bản thân khỏi cuộc chiến nội tâm không cần thiết. Nỗi sợ thất bai thường làm tê liệt hành động nhưng khi chấp nhận rằng không phải mọi thứ đều trọn vẹn, ta dám thử nghiệm, dám dấn thân hơn. Trường hợp của Anne Sullivan, người đã vượt qua khiếm khuyết thị lưc và hoàn cảnh khó khăn để trở thành người thầy vĩ đai của Helen Keller, là minh chứng hùng hồn cho sức mạnh của việc chấp nhận và vượt qua những điều không hoàn hảo. Khi vấp ngã, thay vì suy sup, ta nhẹ nhàng đứng dây và tiếp tục hành trình. Đồng thời, chấp nhân sư không hoàn hảo của bản thân cũng giúp ta nhìn người khác bằng ánh mắt dịu dàng hơn, tạo nền tảng cho những mối quan hệ chân thành bền vững. Tuy nhiên, điều này không đồng nghĩa với việc dung túng cho sự trì trệ hay an phận. Học cách sống hòa hợp với những điều không hoàn hảo là con đường đẹp để dẫn đến sư an yên trong tâm hồn và cuộc sống ý nghĩa hơn mỗi ngày.

[Đề 5] Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) chỉ ra những hệ lụy của thói quen trì hoãn đối với mỗi cá nhân trong xã hội.

Thói quen trì hoãn mang đến những hệ lụy ảnh hưởng sâu sắc đến hiệu quả công việc, sức khỏe tinh thần và sự phát triển toàn diện của mỗi cá nhân trong xã hội. Trì hoãn là thói quen lần lữa, đẩy việc cần làm sang một bên để chọn những việc dễ chịu hơn, dù biết rõ điều này có thể gây ra hậu quả. Hệ lụy rõ ràng nhất là khi công việc bị dồn đến phút cuối, ta buộc phải thực hiện một cách vội vã, thiếu cẩn trọng, chất lượng thấp và dễ mắc sai sót. Nghiêm trọng hơn, nó khiến ta bỏ lỡ những thời hạn quan trọng, những cơ hội học tập và phát triển chỉ vì không hành động kịp thời. Về mặt tâm lí, nhiệm vụ bị trì hoãn không biến mất mà luôn lơ lửng như đám mây đen trong tâm trí, gây ra cảm giác lo lắng, tội lỗi và căng thẳng kéo dài. Thói quen này còn làm người khác dần mất niềm tin, xem ta như người thiếu đáng tin cậy,

[Đề 35] Trong bức thư gửi bạn của mình, Seneca viết: Nếu ai đó đến thăm nhà bạn, họ nên ngưỡng mộ chính bạn thay vì những đồ vật bạn có. Một người đáng ngưỡng mộ có thể dùng đồ đất nung như đang dùng đồ bằng vàng, nhưng một người cũng không kém vĩ đại nếu anh ta có thể dùng đồ bằng vàng và coi nó như đồ đất nung.

(Seneca, Andy Lương dịch, *Những bức thư đạo đức,* tập 1, NXB Thế giới, 2021, tr.94) Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của mình về những gợi mở từ lời nhắn nhủ trên.

Chắc hẳn trong dòng chảy miên viễn của cuộc đời, đã hơn một lần chúng ta băn khoăn tự vấn: Điều gì làm nên giá trị đích thực của một con người? Phải chăng đó là khối tài sản kếch xù, là danh vọng lẫy lừng hay những món đồ quý giá mà ta sở hữu? Những trăn trở ấy dường như tìm thấy một lời giải đáp sâu sắc, một sự gợi mở đầy ý nghĩa qua những dòng thư triết gia Seneca gửi bạn mình: Nếu ai đó đến thăm nhà bạn, họ nên ngưỡng mộ chính bạn thay vì những đồ vật bạn có. Một người đáng ngưỡng mộ có thể dùng đồ đất nung như đang dùng đồ bằng vàng, nhưng một người cũng không kém vĩ đại nếu anh ta có thể dùng đồ bằng vàng và coi nó như đồ đất nung. Lời nhắn nhủ vượt qua lớp bụi thời gian của Seneca đã đặt ra một vấn đề thấm thía, mời gọi mỗi chúng ta suy ngẫm về bản chất của giá trị con người và thái đô sống cần có trước những cám dỗ vât chất.

Để thấu hiểu lời nhắn nhủ của Seneca, ta cần nắm bắt những ý tưởng tinh tế ẩn chứa trong thông điệp của ông. Khi nói *Nếu ai đó đến thăm nhà bạn, họ nên ngưỡng mộ chính bạn thay vì những đồ vật bạn có*, Seneca đang phân biệt giữa hai loại giá trị. Một bên là giá trị nội tại - những phẩm chất, tri thức và nhân cách thuộc về bản thân con người. Bên kia là giá trị ngoại tại - tài sản vật chất và những thứ ta sở hữu bên ngoài. Triết gia đang nhấn mạnh rằng sự ngưỡng mộ thực sự nên hướng đến con người, không phải vào tài sản họ có. Tiếp đó, qua hình ảnh *đồ đất nung* và *đồ bằng vàng*, Seneca minh họa hai trạng thái của một tâm hồn tự do. Người đáng ngưỡng mộ có thể sống giản dị mà vẫn tự tin, thanh thản như đang sở hữu những thứ quý giá nhất. Ngược lại, người thực sự vĩ đại dù sống trong giàu sang vẫn giữ được sự điềm tĩnh, không bị vật chất chi phối. Cả hai đều thể hiện một tinh thần không lệ thuộc vào hoàn cảnh bên ngoài. Thông điệp cốt lõi mà Seneca muốn truyền tải là giá trị đích thực của con người không nằm ở những gì họ sở hữu, mà ở chính bản thân họ - ở tâm hồn tự tại trước mọi sự chi phối của vật chất và hoàn cảnh bên ngoài.

Vì lẽ gì mà thước đo giá trị của một con người lại không nên đặt ở những hào quang vật chất, ở những yếu tố ngoại tại vốn dĩ phù du, mà phải tìm về nơi sâu thẳm của những giá trị nội tại? Phải chăng, khi nhìn vào một tòa lâu đài nguy nga, ta chỉ thấy được sự giàu có của chủ nhân nó chứ không cảm nhận được sự cao quý của một tâm hồn? Thực vậy, các giá trị vật chất, dù là tài sản kếch xù hay danh vọng lẫy lừng suy cho cùng cũng chỉ là những công cụ, phương tiện phục vụ cuộc sống chứ không thể và không nên là đích đến cuối cùng mà mỗi người chúng ta mải miết theo đuổi. Sự tiện nghi mà chúng mang lại là điều không thể phủ nhận, nhưng chúng không đủ sức mạnh để kiến tạo nên bản chất hay định hình phẩm giá cốt lõi của một cá nhân. Hơn thế, những giá trị ngoại cảnh ấy lại mang

[Đề 57] Trong tiểu thuyết *Nhà giả kim* của nhà văn Paulo Coeho, nhân vật Santiago đã có cuộc trò chuyện với nhà luyện kim đan trên hành trình vượt qua sa mạc đi tìm kho báu:

- -Tại sao ta phải lắng nghe trái tim mình nhỉ? Cậu hỏi khi hai người dừng lại nghỉ đêm.
- Bởi vì trái tim cậu ở đâu thì kho báu cậu tìm cũng ở đó.

(Trích Nhà giả kim, Paulo Coeho, NXB Văn học, 2015, tr 171)

Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về thông điệp mà nhà luyện kim đan đã nhắn nhủ với cậu bé trong câu trả lời trên.

Mười năm lênh đênh trên biển cả sau cuộc chiến thành Troy, Odysseus chỉ khắc khoải một điều: trở về lthaca, nơi có người vợ thủy chung và vương quốc thân yêu đang đợi chờ. Hành trình gian truân ấy – được dẫn lối bởi la bàn của nỗi nhớ và lòng kiên định – chính là cuộc chinh phục bản thân đáng giá nhất. Phải chăng kho báu thực sự mà mỗi người kiếm tìm trên vạn nẻo đường đời không nằm ở điểm đến xa xôi mà ẩn chứa ngay trong trái tim ta hướng về? Cũng như vậy, trong tác phẩm *Nhà giả kim*, lời nhắn nhủ của nhà luyện kim đan với cậu bé Santiago giữa sa mạc mênh mông – *Bởi vì trái tim cậu ở đâu thì kho báu cậu tìm cũng ở đó* - chính là lời giải đáp giản dị mà sâu sắc cho những cuộc hành trình vĩ đại, nơi đích đến được soi chiếu bởi ánh sáng từ chính tâm hồn.

Cuộc đối thoại diễn ra giữa mênh mông cát trắng Sahara - không gian khắc nghiệt tượng trưng cho những thử thách lớn lao trên hành trình cuộc đời. Santiago, chàng trai trẻ đang theo đuổi kho báu xa xôi, hoài nghi về việc *lắng nghe trái tim* khi đối diện thực tại gian nan. Nhà luyện kim đan không đưa ra lời giải thích trực tiếp mà khẳng định mối liên hệ giữa *trái tim* và *kho báu* - chính đích đến mà Santiago khao khát. Câu trả lời không chỉ giải tỏa thắc mắc mà còn là bài học, mở ra hiểu biết sâu sắc về bản chất cuộc tìm kiếm.

Trái tim trong lời nhà luyện kim đan là ẩn dụ cho thế giới nội tâm phong phú - nơi trú ngụ của cảm xúc chân thật, tiếng nói trực giác, niềm đam mê cháy bỏng và ước mơ thầm kín. Nó đại diện cho phần con người chân thật nhất, bản ngã sâu thẳm chưa bị che mờ bởi toan tính lí trí hay định kiến xã hội. Kho báu vừa là của cải vật chất Santiago mơ tìm dưới chân Kim Tự Tháp, vừa tượng trưng cho những giá trị tinh thần cao quý: hạnh phúc đích thực, bình an nội tại, ý nghĩa tồn tại, tình yêu và sự hoàn thành vận mệnh cá nhân. Hiểu rộng hơn, kho báu chính là kết quả của hành trình khám phá và hoàn thiện bản thân, là việc đạt đến phiên bản tốt đẹp nhất, chân thật nhất của chính mình. Cấu trúc ở đâu... ở đó nhấn mạnh mối liên hệ nhân quả giữa thế giới nội tâm và đích đến cuộc đời. Nó khẳng định rằng khi con người dũng cảm đi theo tiếng gọi của trái tim, của đam mê chân chính, họ đang trên con đường dẫn đến kho báu đích thực của đời mình. Nhà luyện kim đan đề cao tầm quan trọng của việc lắng nghe tiếng nói nội tâm, sống chân thật với bản thân như con đường duy nhất để tìm thấy hanh phúc và ý nghĩa thực sư.

Lắng nghe tiếng nói từ sâu thẳm tâm hồn có sức mạnh dẫn đường kì diệu bởi bản chất khác biệt giữa trái tim và lí trí. Trái tim lưu giữ những mong muốn chân thật nhất, những cảm xúc nguyên sơ và giá trị cốt lõi định hình con người. Nó kết nối ta với phần bản thể

#### 3 TRÍCH LỤC NHỮNG ĐỀ BÀI ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG SÁCH

Danh sách đề bài này được tặng kèm file mềm cho độc giả mua sách. Vui lòng liên hệ với tác giả để nhận được file này.

https://bit.ly/butpha-nlxh

#### 3.1. Đề bài yêu cầu viết đoạn văn

- **Đề 1.** Nhà thơ, triết gia Mark Nepo từng khẳng định: *Càng đi sâu vào trái tim mình, thế giới càng trở nên dễ hiểu hơn*. Từ nhận định này, viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) làm rõ ý nghĩa của sự thấu hiểu chính bản thân mình đối với người trẻ.
- **Đề 2.** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về ý nghĩa của việc chủ động tìm kiếm sự khác biệt đối với mỗi người.
- **Đề 3.** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích giá trị của khoảng lặng trong việc bồi dưỡng tâm hồn mỗi người.
- **Đề 4.** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về hiệu quả của việc học cách chấp nhận những điều không hoàn hảo trong cuộc sống.
- Đề 5. Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) chỉ ra những hệ lụy của thói quen trì hoãn đối với mỗi cá nhân trong xã hội.
- **Đề 6.** Con nhà người ta là cụm từ thường được cha mẹ sử dụng để so sánh con cái mình với những đứa trẻ khác, tạo ra một áp lực vô hình và gây ra nhiều hệ lụy. Hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày về những ảnh hưởng tiêu cực của hiện tượng này.
- **Đề 7.** Dựa trên trải nghiệm của bản thân, viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) lí giải vì sao xuất hiện tình trạng ngại thay đổi ở một bộ phận giới trẻ hiện nay.
- **Đề 8.** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về những điều cần làm để nuôi dưỡng lòng biết ơn trong cuộc sống hàng ngày.
- **Đề 9.** *Phông bạt* là từ dùng để chỉ một lối sống hào nhoáng, phô trương bề ngoài nhưng thiếu chân thật bên trong. Em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bàn về những hê luy của hiện tương *phông bat* trong xã hôi hiện nay.
- **Đề 10.** Trong bối cảnh thông tin trên mạng xã hội tràn lan và khó kiểm soát, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về trách nhiệm của mỗi người trong việc sử dụng mạng xã hội một cách văn minh.
- **Đề 11.** Theo em, trong thời đại công nghệ số, phải chăng kết nối ảo có thể thay thế hoàn toàn cho kết nối thực trong cuộc sống của con người? Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày quan điểm của mình.

#### Đề 12. Đọc đoạn trích sau:

Ngọn lửa không chỉ là ánh sáng mà còn là sức sống. Từ thuở sơ khai, loài người đã thắp lên ngọn lửa để xua đi bóng tối, để bảo vệ chính mình và để mở lối cho tương lai. Nếu không

Từ dòng thông tin trên, với góc nhìn của người trẻ, viết bài văn với nhan đề: Hành trình tìm kiếm bên ngoài và khám phá bên trong của tuổi trẻ trong bối cảnh thời đại số.

- **Đề 40.** Lấy câu nói *Khi nước tĩnh lặng, ta mới thấy rõ đáy. Khi tâm an nhiên, ta mới hiểu thấu chính mình* (Thích Nhất Hạnh) làm chủ đề, em hãy viết bài văn nghị luận về chủ đề ấy.
- **Đề 41.** Logo quả táo cắn dở cùng câu slogan *Think different* (Hãy suy nghĩ khác biệt) của Apple đã trở thành những dấu ấn thương hiệu quen thuộc trên toàn thế giới. Hình ảnh này hàm chứa nhiều ý nghĩa như: giá trị của tri thức (như trái cấm trong *Kinh Thánh*), sự đổi mới sáng tao (như quả táo rơi của Newton), sự không hoàn hảo để thúc đẩy phát triển,...

Từ thông tin trên, em hãy viết một bài văn nghị luận với nhan đề: Sáng tạo và nghĩ khác.

**Đề 42.** Can đảm không có nghĩa là không sợ hãi. Can đảm là vẫn làm đến cùng mặc cho nỗi sợ bủa vây. (Donald Trump).

Em hãy viết bài văn nghị luận bàn về ý kiến trên.

**Đề 43.** Trong bài hát *Vì tôi còn sống*, Tiên Tiên đã cất lên thông điệp: *Cứ sai đi vì cuộc đời cho phép*.

Tác giả Lưu Quang Vũ trong vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt lại nhấn mạnh quan điểm: Có những cái sai không thể sửa được. Chắp vá gượng ép chỉ càng làm sai thêm. Chỉ có cách là đừng bao giờ sai nữa, hoặc phải bù lại bằng một việc đúng khác.

Từ việc trình bày suy nghĩ về hai quan niệm trên, viết bài văn nghị luận trả lời cho câu hỏi: *Trên hành trình trưởng thành, tuổi trẻ nên xem sai lầm là "đặc quyền" để dấn thân hay phải lấy đó làm "bài học" để né tránh?* 

**Đề 44.** Kintsugi là nghệ thuật truyền thống của Nhật Bản trong việc sửa chữa đồ gốm bị vỡ bằng cách sử dụng sơn mài trộn với bột vàng, bạc hoặc bạch kim. Thay vì che giấu các vết nứt, Kintsugi tôn vinh chúng, biến những vết nứt thành điểm nhấn thẩm mĩ.

Từ thông tin trên về nghệ thuật Kintsugi, hãy viết bài văn với nhan đề: *Vết nứt là nơi ánh sáng rọi vào*, nhằm trình bày suy nghĩ về hành trình hoàn thiện bản thân của tuổi trẻ.

**Đề 45.** Trong cuốn *Trung tâm của chính mình*, tác giả Lâm An viết: Có những người chọn làm núi, dẫu cô độc giữa trời xanh, vẫn kiên định hình hài đá tảng. Có những người chọn làm sông, uốn mình qua ghềnh thác, đổi dòng để hòa vào biển lớn. Về phần mình, tôi chọn giữ nguyên bản thể chứ không chịu hòa tan trong đại dương mênh mông của những kì vọng.

Còn em, trong hành trình trưởng thành của mình, em lựa chọn cách sống *làm núi* hay *làm sông*? Hãy viết bài văn nghị luận bày tỏ quan điểm của mình.

Đề 46. Tuổi thanh xuân cũng giống như mây trời

Làm sao ta có thanh xuân tuyệt vời? [...]

Có người gieo thanh xuân thật nhiều mong ước

Có người gặt thanh xuân thật nhiều vết thương

**Đề 78.** Trong tác phẩm *Hoàng tử bé* của Antoine de Saint-Exupéry, Hoàng tử bé sống trên một hành tinh nhỏ với bông hồng mà cậu yêu quý. Dù vậy, cậu vẫn quyết định rời đi để khám phá những vì sao xa lạ. Trải qua nhiều cuộc phiêu lưu, cậu nhận ra rằng: Bông hồng của cậu tuy không hoàn hảo nhưng chính tình yêu và sự gắn bó đã khiến nó trở nên đặc biệt hơn bất kì điều gì khác trong vũ trụ.

Từ câu chuyện trên, em hãy viết bài văn trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để vừa theo đuổi ước* mơ khám phá vừa giữ được tình yêu với những điều bình dị đang hiện hữu?

**Đề 79.** Trong tác phẩm *Chuyện con mèo dạy hải âu bay* của Luis Sepúlveda, chú mèo Zorba cùng những người bạn đã nhận nuôi Lucky – một chú hải âu non mồ côi. Dù khác loài, họ vẫn dành cho Lucky tình yêu thương, dạy nó sống đúng với bản chất của hải âu, dù điều đó có nghĩa là phải để nó rời xa. Qua hành trình ấy, Zorba nhận ra: *Thật dễ dàng để chấp nhận và yêu thương một kẻ nào đó giống mình, nhưng để yêu thương ai đó khác mình thật sự rất khó khăn*.

Từ câu chuyện trên, em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ về việc yêu thương và tôn trọng sự khác biệt của người khác trong cuộc sống.

**Đề 80.** Lewis B. Smedes cho rằng: *Tha thứ là món quà đẹp nhất bạn có thể dành cho chính mình.* 

Từ quan điểm trên, em hãy viết bài văn nghi luân bàn về sư tha thứ trong xã hôi hiện đại.

**Đề 81.** J.K. Rowling – tác giả bộ tiểu thuyết *Harry Potter* từng nhận xét: *Internet là ân huệ* và cũng là tai ương của thanh thiếu niên.

Em có đồng tình với ý kiến trên? Viết bài văn nghị luận để phát biểu quan điểm của mình.

Đề 82. ... cha dạy con tin yêu từ ngọn cỏ rồi mai sau con sẽ nghi ngờ con sẽ trả lời những câu hỏi đời cha con cũng sẽ đặt nhiều câu hỏi mới lòng cha dẫu héo khô cành mận dại nhưa âm thầm buốt trắng những chùm hoa...

(Trích *Nói với con cuối năm,* Lưu Quang Vũ, Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi, NXB Hội Nhà văn, 2022, tr.1*79*)

Viết bài văn bày thông điệp sâu sắc nhất mà em nhận được từ những dòng thơ trên.

**Đề 83.** Sinh thời, khi được hỏi *Thế nào là quốc gia hùng mạnh?,* Socrates đã trả lời rằng: Đó là quốc gia có những công dân tử tế.

John Adams cũng từng khẳng định: Sức mạnh thực sự của một quốc gia không nằm ở quân đội hùng hậu hay kinh tế phồn thịnh, mà nằm ở phẩm cách của những con người sống trong đó.

Em có suy nghĩ thế nào về những quan điểm trên?